

Số: 22/HĐQT

Hải phòng, ngày 14 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

Phần I:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2011

Đặc điểm tình hình:

- Năm 2011, nền kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế. Châu Âu đối mặt với cuộc khủng hoảng nợ công, Mỹ có sự phục hồi khiêm tốn - ADB
- Ngành vận tải biển gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là các Hãng vận tải container. Có những hãng lỗ nhiều và buộc phải tuyên bố dừng kinh doanh vận chuyển container từ đầu năm 2012.
- Hạ tầng giao thông vừa thiếu vừa manh mún, đặc biệt là đường 356 khu vực Đình Vũ, Hải Phòng.
- Lượng hàng hóa thông qua một số khu vực giảm so với năm 2010, đặc biệt là Quy Nhơn.
- Giá các dịch vụ cảng biển, kho bãi giảm.
- Sự cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề ngày càng nhiều.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

1.1. Về sản lượng:

- Bốc xếp cảng biển: 373.000 TEU
- Bốc xếp tại các depot: 276.000 TEU
- Kho CFS: 7.980 TEU
- Vận tải ô tô: 40.000.000 TKM
- Vận tải biển (tàu GS01): 28.000 TEU
- Vận tải sà lan: 32.000 TEU
- Đại lý container: 151.600 TEU
- Sửa chữa container: 7.697 CTNR

1.2. Về tài chính:

- Doanh thu: 644 tỷ đồng tăng 34% so với kế hoạch và tăng 19% so với thực hiện năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế: 240 tỷ đồng tăng 29% so với kế hoạch và tăng 13% so với thực hiện năm 2010.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2011: 10.028 đ

Để đạt được các chỉ tiêu cao như trên là do HĐQT, Ban Lãnh đạo Cty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, có sự lãnh đạo sát sao trên nhiều mặt:

- Bám sát tình hình thị trường và có những quyết định phù hợp – kịp thời. Các mảng hoạt động chính của Cty cũng được sắp xếp lại, những mảng kinh doanh không hiệu

quả thì ngừng hoạt động và bán tài sản, mở rộng đầu tư các mảng kinh doanh hiệu quả và các mảng kinh doanh hướng cho tương lai gần.

- Hợp tác tốt với các Cảng bạn, các Công ty khai thác bãi trên cơ sở các bên cùng có lợi để tiếp nhận thêm tàu vào cảng cũng như tăng khả năng tiếp nhận container sử dụng dịch vụ bãi.

- Công ty mẹ và các công ty con của Cty được đầu tư mở rộng sản xuất: Nâng cấp bãi Cảng, nạo vét vũng quay tàu và khu nước trước bến Cảng, mua PTTB, ... **Chi tiết đầu tư năm 2011 có báo cáo riêng.**

- Rà soát lại quy chế thi đua khen thưởng, xếp lại các chức danh, công việc tại khu vực Hải Phòng, Hà Nội và Quảng Ninh. Trên cơ sở đó ban hành lương của các chức danh, công việc.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, bổ sung trang thiết bị và lựa chọn quy mô phù hợp; kịp thời hoàn thiện đúng tiến độ các hạng mục theo kế hoạch và đưa vào phục vụ sản xuất.

- Quản lý tốt các chi phí sản xuất, vật tư/phụ tùng, nhiên liệu, chi phí hành chính.

- Không ngừng tìm mọi biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị các hoạt động; quản trị tài chính.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào thi đua trong quý IV; khuyến khích sáng kiến cải tiến kỹ thuật/quản lý.

- Sửa đổi và làm mới hệ thống quản lý chất lượng cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác:

2.1. Về tổ chức và đào tạo :

- Công ty đã có những thay đổi về tổ chức của Cty mẹ cũng như công Cty con và sắp xếp lại nhân sự phù hợp với thực tế sản xuất.

- Sắp xếp lại mô hình tổ chức sau khi bán tàu và điều chuyển nhân sự cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

- Bổ sung, điều chuyển lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình thực tế và theo đúng với kế hoạch tuyển dụng.

- Cử trên 50 CB CNV đi đào tạo quản lý, chuyên môn nghiệp vụ tại Nhật Bản và trong nước.

- Thuê Apollo mở 02 lớp đào tạo tiếng Anh riêng cho CB và lực lượng cán bộ nguồn của Công ty.

2.2. Về quản lý:

- Xây dựng quy chế hoạt động của HĐQT và Tổng GD phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh, đầu tư/ bổ sung trang thiết bị/ nâng cấp cơ sở hạ tầng trong năm phù hợp.

- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, quản trị tài chính, quản trị các chi phí, ... theo đúng các quy trình hiện có cũng như mới ban hành. Là doanh nghiệp có nhiều Công ty thành viên được phân bổ trên cả ba khu vực Bắc – Trung – Nam với nhiều hoạt động đa dạng, HĐQT đã phân công cho từng thành viên phụ trách mỗi khu vực/ đơn vị để quản lý/ giám sát trên cơ sở các điều lệ của các Công ty thành viên và các quy định hiện hành của Công ty cũng như luật doanh nghiệp.

- Phân cấp, xác lập mối quan hệ giữa Công ty mẹ và các Công ty thành viên thông qua các quy chế quản lý về lao động, tiền lương, tài chính, ...

- Công tác quản lý, chỉ đạo, phối kết hợp giữa các đơn vị được thực hiện nhanh chóng thông qua hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý đồng bộ.

- Các quy trình quản lý, sản xuất được rà soát/ sửa đổi/ bổ sung/ làm mới và đánh giá phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.
- Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất.

2.3. Thực hiện chế độ trả lương:

- Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh 6 tháng một lần cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.
- Quy chế trả lương/ thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn.
- Người lao động đảm bảo có việc làm và thu nhập năm sau cao hơn năm trước, bình quân thu nhập năm 2011 đạt: 8,9 triệu đồng/ Người – tháng,

ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Năm 2011 là năm có nhiều khó khăn, song bằng những cố gắng vượt khó, đoàn kết nhất trí cao và phản ứng kịp thời, Công ty đã đứng vững và đảm bảo doanh thu tăng trưởng với lợi nhuận cao. Với các kết quả đã đạt được đánh dấu một bước phát triển cao của Công ty và rất đáng khích lệ.
- Việc sử dụng vốn hiệu quả, chủ động tiếp cận các nguồn vốn vay thương mại để đầu tư mở rộng sản xuất, đồng thời cũng nhạy bén với thị trường tài chính để cho vay có kỳ hạn lượng tiền nhàn rỗi có hiệu quả.
- Công ty phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh cao: doanh thu tăng 19%, lợi nhuận tăng 13% so với thực hiện năm 2010.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2011 đạt : 10.028 đ
- Thương hiệu của công ty ngày càng được nhiều khách hàng/ các tổ chức trong nước và quốc tế biết đến.
- Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập cao.
- Các chính sách xã hội được thực hiện tốt.
- Năm 2011 Cty đã cố gắng tìm mọi cách để thuê/ mua khoảng 10HA đất tại khu vực Đình Vũ để làm Logs nhưng vẫn chưa thực hiện được.

Phần II:

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

Đặc điểm tình hình, các căn cứ để xác lập mục tiêu/ kế hoạch phát triển:

- Năm 2012 khó khăn sẽ còn lớn hơn năm 2011, bởi các Hãng tàu là Khách hàng chính của Công ty tiếp tục gặp khó khăn, thị trường cạnh tranh sẽ quyết liệt hơn, kinh tế thế giới bất ổn, kinh tế Việt Nam trong giai đoạn tái cơ cấu, hạ tầng giao thông vừa thiếu vừa manh mún, sức ép của tiến trình WTO đang gây áp lực lớn lên mọi ngành kinh tế và nhất là ngành logistics.
- Các chi phí sản xuất dự báo tăng : như giá điện (đã tăng 5%), nhiên liệu, ...
- Cơ sở hạ tầng, năng lực trang thiết bị và lao động hiện có của Công ty.
- Các hợp đồng kinh tế đã và sẽ ký với các đối tác/ Khách hàng.
- Chính sách và pháp luật hiện hành.

1. Mục tiêu:

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động sản xuất chính của Công ty ổn định.
- Lựa chọn hạng mục đầu tư/ nâng cấp cơ sở hạ tầng để tiếp tục mở rộng và phát triển sản xuất cho năm 2012 và các năm tiếp theo bằng cách liên doanh liên kết với

các đối tác: Xin cấp đất/ mua đất làm trung tâm Logs tại khu vực Đình Vũ; Hợp tác với các đối tác để đầu tư và khai thác cảng tại khu vực Đình Vũ.

- Thành lập liên doanh với MSC cung cấp dịch vụ khai thác bãi và sà lan.
- Xây/ sửa văn phòng làm việc và làm bãi hậu phương tại Đà Nẵng. Xin hoặc thuê đất để làm kho bãi tại Quy Nhơn.
- Đầu tư thêm phương tiện thiết bị cho các khu vực Hải Phòng, Đà Nẵng – Quy Nhơn và HCM (nâng cấp bãi Cảng, cần cầu bờ, xe chuyên dùng vận chuyên ctr trong CY, xe nâng vó, xe vận chuyển, ...).
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng cách trau dồi hơn nữa về chuyên môn và ngoại ngữ, đảm bảo năng suất/ chất lượng dịch vụ và thẩm nhuần văn hóa Công ty.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.
- Quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, tỷ lệ cổ tức đạt 25% đến 40% và có tích lũy cần thiết để đầu tư và mở rộng sản xuất.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012:

2.1. Về sản lượng:

- Bốc xếp cảng biển: 345.000 TEU
- Bốc xếp tại các depot: 175.000 TEU
- Kho CFS: 9.500 TEU
- Vận tải ô tô: 44.000.000 TKM
- Vận tải sà lan: 94.000 TEU
- Đại lý container: 169.000 TEU
- Sửa chữa container: 8.000 CTNR

2.2. Về tài chính:

- Doanh thu: 660 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 216 tỷ đồng

3/ Đào tạo:

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cũng như năng lực quản lý/ kỹ thuật thông qua các khóa đào tạo tại Cty, cử cán bộ/ người lao động đi học các lớp theo chuyên ngành quản lý/ kỹ thuật... trong và ngoài nước. Ưu tiên học các ngành nghề phục vụ các dịch vụ chính của Cty .
- Nâng cao khả năng ngoại ngữ - tiếng Anh của các Trưởng/P.Phòng và khuyến khích CBCNV học thêm ngoài giờ.

Trên đây là báo cáo toàn bộ kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2011 và kế hoạch năm 2012. Trân trọng kính đề nghị các Cổ đông tham dự Hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến bổ sung để Công ty tiếp tục mở rộng sản xuất/ phát triển đạt hiệu quả cao trong năm 2012 và những năm tiếp theo.

HĐQT CÔNG TY CP CONTAINER VN

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hòa